

Bản án số: **18/2022/HS-ST**
Ngày 25-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Liêm.
2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Ông Phan Hoài Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Danh Minh T (tên gọi khác: Tuấn BH), sinh năm 1980, nơi sinh: Gò Quao - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp AT, xã ĐA, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 370849068; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh T1 và bà Chương Thị Kim A, vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn) và 02 con sinh đôi năm 2010; Tiền án: Có nhân thân xấu (có 02 tiền án: 01 về hành vi cướp tài sản theo bản án số 139/2005/HSST ngày 14/9/2005 của TAND tỉnh Kiên Giang bị xử phạt 04 năm tù và 01 hành vi trộm cắp tài sản theo bản án số 286/2010/HSST ngày 25/11/2010 của TAND huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương bị xử phạt 09 tháng tù; bị cáo đã chấp hành xong và đã xóa án tích), tiền sự: Về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 27/QĐ-XPHC ngày 14/8/2021 của Công an xã Định Hòa. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh tạm giam số 01 ngày 05/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (tạm giữ ngày 28/12/2021), có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp GG, xã SB, huyện HD, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt có lý do

Người làm chứng:

1/ Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1980. Nơi cư trú: ấp HH, xã DH, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp GG, xã SB, huyện HD, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2021 anh Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu xám-đen, BKS 68D1-537.09 chở cha ruột là ông Nguyễn Văn Q đi từ huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đến nhà anh rể là anh Bùi Văn Th thuộc ấp Hòa Hớn, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang để dự đám giỗ, anh Tr đậu xe ở ngoài lộ đal trước nhà nhưng không có khóa cổ. Sau đó, anh Tr và ông Q vào nhà và đi ra sau vườn để câu cá. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày anh Th trên đường đi chợ Định Hòa về nhìn thấy Danh Minh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xám-đen của anh Tr, anh Th chạy về nhà kiểm tra thì không thấy xe của anh Tr nên hỏi Tr có cho ai mượn xe không, anh Tr nói không có cho ai mượn, anh Th truy đuổi nhanh theo T nhưng không kịp, khi đến nhà T thì T đã vào trong nhà và đóng cửa rào lại. Sau đó, anh Th trình báo sự việc đến Công an xã Định Hòa, huyện Gò Quao. Nhận được tin báo và qua công tác thẩm tra xác minh ban đầu xét thấy có căn cứ chứng minh việc T vừa thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của anh Tr. Công an xã Định Hòa tiến hành kiểm tra hành chính nhà Danh Minh T và phát hiện xe mô tô của anh Tr bị T lấy trộm và cất dấu trong phòng ngủ của T. Đến ngày 29/12/2021 ông Danh T1 là cha của T phát hiện biển số xe 68D1-537.09 của anh Tr được cất dấu dưới gầm tủ lạnh và ông đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra. Qua làm việc bị cáo Danh Minh T khai nhận khoảng 12 giờ ngày 27/12/2021 bị cáo từ nhà đi bộ đến nhà anh Đ1 thuộc ấp Hòa Hớn, xã Định Hòa để xin làm hồ. Do không có anh Đ1 ở nhà nên bị cáo đi bộ thêm vài chục mét và phát hiện xe mô tô BKS 68D1-537.09 của anh Tr đậu cặp lộ đal, gần kênh xáng không người trông coi. Lúc này Tuấn nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô để làm phương tiện đi lại, bị cáo đến nơi đậu xe và dẫn xe đi một đoạn khoảng 200m. Sau đó, bị cáo bứt dây điện rồi nổ máy điều khiển xe chạy về nhà và đem vào trong phòng ngủ của mình để cất dấu. Tiếp theo bị cáo T tháo biển số xe ra và dùng nước sơn màu đen sơn lại toàn bộ xe, bị cáo lấy cây vít dẹp tẩy xóa số máy nhằm thay đổi đặc điểm nhận dạng của xe. Đến 19 giờ ngày 27/12/2021 Công an xã Định Hòa tiến hành kiểm tra hành chính nhà Danh Minh T và tạm giữ Tuấn cùng tang vật vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Gò Quao kết luận:

+ “*Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu xám-đen, BKS 68D1-537.09, số máy E3X9B563124, số khung 3240JY209522, loại xe bánh mâm, thắng đĩa. Tính đến thời điểm tháng 12/2021 giá trị là 8.000.000đ (Tám triệu đồng)*”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản.

Vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu xám-đen, BKS 68D1-537.09, số máy E3X9B563124, số khung 3240JY209522, loại xe bánh mâm, thắng đĩa.

- 01 (một) cặp bình xe mô tô (trái-phải) và 01(một) biển số xe 68P3-1047.

Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại anh Nguyễn Văn Tr gồm: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu xám-đen, BKS 68D1-537.09, số máy E3X9B563124, số khung 3240JY209522, loại xe bánh mâm, thắng đĩa.

Riêng phần vật chứng: 01 (một) cặp bình xe mô tô (trái-phải) màu trắng ngà- đen kích thước 60cm x 26cm; 01 (một) biển số xe 68P3-1047 màu trắng viền đen, hình chữ nhật kích thước 14cm x 19cm. Cơ quan điều tra đã tiến hành tách riêng và thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Văn Tr đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSND-GQ, ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao đã truy tố bị cáo Danh Minh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Danh Minh T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Quao.

Đối với 01 (một) cặp bình xe mô tô (trái-phải) màu trắng ngà- đen kích thước 60cm x 26cm; 01 (một) biển số xe 68P3-1047 màu trắng viền đen, hình chữ nhật kích thước 14cm x 19cm giao lại cho Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao xử lý riêng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại anh Nguyễn Văn Tr và người làm chứng anh Bùi Văn Th và ông Nguyễn Văn Q vắng mặt có lý do và việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Xét thấy

những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định vào khoảng 12 giờ ngày 27/12/2021 tại nhà anh Bùi Văn Th thuộc ấp Hòa Hón, xã Định Hòa, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Danh Minh T lợi đã lén lút lấy trộm một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu xám-đen, BKS 68D1-537.09 tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Như vậy, hành vi lấy trộm tài sản của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm nhưng với bản chất lười lao động muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo đã lấy cắp cũng đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[8] Về vật chứng trong vụ án: Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 11/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao về việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp anh Nguyễn Văn Tr.

- Một cặp bửng xe mô tô (trái-phải) màu trắng ngà- đen kích thước 60cm x 26cm; 01 (một) biển số xe 68P3-1047 màu trắng viền đen, hình chữ nhật kích thước 14cm x 19cm giao lại cho Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao xử lý riêng theo yêu cầu.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Danh Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Danh Minh T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 28/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Ghi nhận Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 11/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Quao về việc trả lại cho bị hại anh Nguyễn Văn Tr.

Đối với (01) một cặp bửng xe mô tô (trái-phải) màu trắng ngà- đen kích thước 60cm x 26cm; 01 (một) biển số xe 68P3-1047 màu trắng viền đen, hình chữ nhật kích thước 14cm x 19cm giao lại cho Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao xử lý riêng theo quy định của pháp luật.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Danh Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa